



ASIAN DEVELOPMENT BANK

## Việt Nam: Cải thiện Hiệu quả Danh mục và Quản lý Viện trợ

Tên Dự án                      Cải thiện Hiệu quả Danh mục và Quản lý Viện trợ

Mã số Dự án                      48183-001

Quốc gia                          Việt Nam

Trạng thái của Dự án              Đang thực hiện

Phân loại Dự án/  
Phương thức hỗ trợ              Hỗ trợ kỹ thuật

Nguồn tài trợ/ Trị giá tài trợ              **TA 8806-VIE: Cải thiện Hiệu quả Danh mục và Quản lý Viện trợ**

Quỹ đặc biệt Hỗ trợ kỹ thuật                                      600.000 USD

**TA 8806-VIE: Cải thiện Hiệu quả Danh mục và Quản lý Viện trợ (Bổ sung)**

Quỹ đặc biệt Hỗ trợ kỹ thuật                                      600.000 USD

Chương trình nghị sự chiến lược              Tăng trưởng kinh tế đồng đều

Động lực thay đổi	Quản trị nhà nước và xây dựng năng lực Các giải pháp tri thức Các quan hệ đối tác
-------------------	-----------------------------------------------------------------------------------------

Phân ngành/ Tiểu ngành	<b>Quản lý khu vực công</b> – Quản lý các vấn đề kinh tế
------------------------	----------------------------------------------------------

Bình đẳng giới và lồng ghép giới	Không có yếu tố giới
----------------------------------	----------------------

Mô tả Dự án	a. Mối liên hệ với Chiến lược Đối tác Quốc gia/ Chiến lược Hợp tác Khu vực:
-------------	-----------------------------------------------------------------------------

Một chủ đề trọng tâm của Chiến lược Đối tác Quốc gia (CPS) cho Việt Nam giai đoạn 2012-2015 là quản trị nhà nước và xây dựng năng lực. Cải thiện sắp xếp thể chế và tăng cường năng lực trong quản lý ODA sẽ giúp tăng cường hiệu quả viện trợ, và điều này - đến lượt nó - sẽ góp phần gia tăng hiệu suất kinh tế, vốn là một trong các trụ cột của CPS.

Dự án Hỗ trợ kỹ thuật (TA) đề xuất sẽ nhân rộng và tăng chiều sâu cho các hoạt động thành công của TA8034: Hỗ trợ Cải thiện Hiệu quả Danh mục và Hiệu quả Viện trợ. TA đề xuất sẽ tiếp tục các chương trình Lịch Tập huấn cho các Cơ quan chủ quản (EA) về quản lý dự án vốn rất thành công của TA8034 để đáp ứng các nhu cầu đào tạo của EA. Mặc dù các quy định của Chính phủ hiện nay chính thức cho phép tiến hành hành động trước, song việc triển khai trên thực tế các hành động trước đòi hỏi nâng cao nhận thức và hỗ trợ kỹ thuật. Các quy định mới của Chính phủ, kinh nghiệm quản lý dự án và các bài học rút ra (được tổng hợp trong Sổ tay hướng dẫn Chuẩn bị và Thực thi các Dự án ADB tại Việt Nam, đang được xây dựng trong TA8034) sẽ được phổ biến cho các EA/PMU thông qua các chương trình tập huấn trong khuôn khổ TA đề xuất. Dự án TA đề xuất sẽ giải quyết các vấn đề mới nổi lên, như giảm thiểu các hệ quả của việc thiếu vốn đối ứng và yêu cầu rà soát danh mục đầu tư có trọng điểm hơn.

b. Tác động

Tác động sẽ là việc quản lý viện trợ hiệu quả của Chính phủ Việt Nam. Mục tiêu là tổng vốn ODA giải ngân cho Việt Nam trong giai đoạn 2015-2020 sẽ đạt 18 tỷ USD.

c. Kết quả

Kết quả sẽ là cải thiện hiệu quả danh mục của ADB ở Việt Nam. Tới năm 2017, tỷ lệ giải ngân vốn vay sẽ ổn định ở mức 20% trở lên, còn tỷ lệ trao thầu hợp đồng của khoản vay dự án sẽ tăng từ 15,6% trong năm 2013 lên tới 20%.

#### d. Các đầu ra

Các đầu ra của TA sẽ là (i) nâng cao năng lực thực thi và giám sát dự án; (ii) cải thiện tính sẵn sàng thực thi dự án; (iii) tăng cường sự điều phối giữa các đối tác phát triển của Chính phủ trong quản lý danh mục; và (iv) hỗ trợ cải cách thể chế để quản lý ODA hiệu quả.

Đầu ra 1: Nâng cao năng lực thực thi và giám sát dự án. Các hoạt động xây dựng năng lực sẽ giúp tuân thủ nhanh chóng hơn các quy trình thủ tục của ADB. Các hoạt động này sẽ được xây dựng dựa trên các chương trình đào tạo thành công trong khuôn khổ TA8034, nhân rộng và hoàn thiện chúng. Để hỗ trợ nhu cầu trước mắt về cải thiện hiệu quả trao thầu và giải ngân, các chương trình Lịch tập huấn theo nhu cầu hằng năm - chủ yếu là các hội thảo đào tạo theo mô hình lớp học được thiết kế phù hợp với các nhóm học viên khác nhau - sẽ được triển khai. Các chủ đề tập huấn sẽ bao gồm - nhưng không giới hạn trong - các hành động trước, lập kế hoạch dự án, quản lý hợp đồng, giải ngân và kiểm toán, và áp dụng các chỉ số về hiệu quả danh mục. Các chương trình đào tạo sẽ sử dụng các mô đun đào tạo được xây dựng trong dự án TA8034. Các mô đun đào tạo mới sẽ được thiết kế để bao quát những lĩnh vực mới nổi lên về hiệu quả danh mục. Sẽ dành ưu tiên cho các dự án lớn với các gói thầu lớn. Đối tượng học viên tham gia sẽ không chỉ bao gồm cán bộ PMU mà còn cả cán bộ của các phòng ban thuộc EA, những người chịu trách nhiệm thẩm định các tài liệu dự án và đóng vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy quy trình phê duyệt tại các bộ ngành chức năng. Phần lớn các hội thảo tập huấn sẽ diễn ra ở trong nước và được tiến hành bằng tiếng Việt bởi các cán bộ của VRM để giúp hiểu rõ hơn và tương tác tốt hơn. Các hội thảo nâng cao nhận thức về chính sách/thủ tục của ADB cũng như sự khác nhau giữa các hệ thống của ADB và của Chính phủ sẽ được tiến hành cho các cơ quan giám sát có liên quan của Chính phủ, trong đó bao gồm Kho bạc Nhà nước và Thanh tra Chính phủ. Việc các cơ quan giám sát hiểu rõ hơn các quy trình của ADB sẽ giúp các PMU tự tin hơn khi tuân thủ quy trình thủ tục của ADB. Việc mở rộng phạm vi tập huấn để bao gồm cả cán bộ của các bộ ngành chức năng và cơ quan chính phủ khác, bên cạnh cán bộ PMU, sẽ dẫn tới cải thiện năng lực thể chế trong dài hạn.

Đầu ra 2: Cải thiện tính sẵn sàng thực thi dự án. Sự hỗ trợ toàn diện sẽ được dành cho các dự án trong danh mục đề xuất của ADB để chuẩn bị và triển khai các hành động trước. Hỗ trợ này sẽ bao gồm việc tiếp cận các phòng ban thẩm định và quản lý của Cơ quan chủ quản để làm rõ yêu cầu và tính khả thi của các hành động trước; hỗ trợ các PMU xây dựng kế hoạch triển khai hành động trước để tối ưu hóa lợi ích của các hành động trước; và rà soát các hồ sơ mời thầu/báo cáo chấm thầu của các gói thầu mua sắm trước để nâng cao chất lượng của các tài liệu này trước khi đệ trình lên ADB.

Đầu ra 3: Tăng cường sự điều phối giữa các đối tác phát triển của Chính phủ trong quản lý danh mục. Các đợt đánh giá hiệu quả danh mục sẽ tốt hơn khi vai trò sở hữu của Chính phủ được bảo đảm. TA sẽ hỗ trợ các đợt

---

đánh giá hiệu quả danh mục, bao gồm - nhưng không hạn chế trong - việc hỗ trợ Ban chỉ đạo quốc gia về ODA (ODA NSC) và chính quyền các tỉnh xây dựng Báo cáo về các Vấn đề phục vụ cho các đợt đánh giá hiệu quả danh mục giữa ADB với ODA NCS/chính quyền tỉnh và các đợt Đánh giá hiệu quả danh mục giữa Chính phủ với Nhóm Sáu ngân hàng tài trợ (JPPRs). Các cơ chế để theo dõi việc phân bổ nguồn vốn đối ứng và việc cấp vốn/giải ngân trên thực tế trong các dự án do ADB tài trợ sẽ được tìm hiểu.

Đầu ra 4: Hỗ trợ cải cách thể chế để quản lý ODA hiệu quả. ADB, với tư cách nhà tài trợ riêng rẽ cũng như thành viên của Nhóm Sáu ngân hàng tài trợ, sẽ tiếp tục tiến hành đối thoại chính sách về những thay đổi cần thiết đối với khung pháp lý và các sắp xếp thể chế. Những nghiên cứu theo chủ đề sẽ được tiến hành để cung cấp đầu vào cho rất nhiều diễn đàn giữa các đối tác phát triển và Chính phủ, gồm cả Diễn đàn Đối tác Phát triển Việt Nam (VDPF), Diễn đàn Hiệu quả Viện trợ, và JPPR. Một nghiên cứu về các Ban quản lý dự án (PMU), được xây dựng dựa trên nghiên cứu về PMU trước đó của các đối tác phát triển khác, sẽ được tiến hành để cung cấp đầu vào cho một thông tư dự kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (MPI) về chuyên nghiệp hóa Ban quản lý dự án và một Chương trình chứng nhận PMU do Chính phủ chủ trì đang được lên kế hoạch. Điều này sẽ hỗ trợ xây dựng khung pháp lý cho việc chuyên nghiệp hóa PMU, và nâng cao tính bền vững của các nỗ lực xây dựng năng lực cũng như bổ sung cho Đầu ra 1. Các nghiên cứu chủ đề khác sẽ được xác định trong giai đoạn thực thi TA để đáp ứng tốt nhất những vấn đề mới nổi liên quan tới hiệu quả danh mục.

---

Cơ sở của Dự án và mối liên hệ với Chiến lược quốc gia/ Khu vực	ODA đã và đang đóng một vai trò quan trọng trong hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam trong 20 năm qua. Kể từ khi hoạt động viện trợ ODA được nối lại vào năm 1993, đã có 51 tỷ USD được cung cấp cho Việt Nam, trong đó 37,6 tỷ USD đã được giải ngân tính tới cuối năm 2013. ODA chiếm khoảng 15% các khoản đầu tư công. Do Việt Nam đang chuyển sang vị thế quốc gia thu nhập trung bình thấp, tỷ lệ vốn ODA ít ưu đãi hơn đang gia tăng. Bên cạnh đó, Việt Nam đang đối mặt với tình hình ngân sách thắt chặt hơn bao giờ hết trong vài năm qua. Những diễn biến này đòi hỏi Chính phủ sử dụng hiệu quả hơn các nguồn lực ODA để thực thi các kế hoạch đầu tư công.
-----------------------------------------------------------------	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

Cho tới gần đây, danh mục của Việt Nam luôn thấp hơn mức trung bình của ADB xét về hiệu quả tài chính. Trong các năm 2010, 2011 và 2012, tỷ lệ giải ngân danh mục của ADB tương ứng là 12,33%, 16,4% và 11,52%, so với các mức trung bình của ADB là 25,15%, 22,84% và 22,30%. Tuy nhiên, năm 2013 là năm đầu tiên Việt Nam đạt tỷ lệ giải ngân ngang bằng với mức trung bình của ADB (21%), và tỷ lệ giải ngân trong năm 2014 (tính tới tháng 9/2014) cũng tương đương. Có một số thách thức cho Việt Nam để cải thiện hiệu quả trao thầu và duy trì mức giải ngân tương đương trong các năm tiếp theo. Thách thức thứ nhất là năng lực yếu kém của các cán bộ Cơ quan chủ quản (EA)/Ban quản lý dự án (PMU). Tính tới ngày 31/5/2014, danh mục hiện thời có tổng cộng 48 PMU trung ương và 383 PMU cấp tỉnh ở tất cả 63 tỉnh thành. Rất nhiều cán bộ EA/PMU chưa nắm

---

rõ các chính sách và quy trình thủ tục của ADB. Điều này dẫn tới sự chậm trễ trong việc phê duyệt các tài liệu liên quan tới dự án của ADB, do các tài liệu đệ trình lên ADB phải gửi đi gửi lại nhiều lần vì chất lượng yếu kém. Tương tự, việc phê duyệt các tài liệu dự án của EA bị chậm là do sự chậm trễ trong thẩm định của các phòng ban thuộc EA, vốn không nắm rõ các chính sách và quy trình của ADB. Việc áp dụng kép cả các quy trình của Chính phủ và ADB, cũng như thiếu sự ủy quyền của các cơ quan ra quyết định cho các PMU cũng góp phần dẫn tới những chậm trễ này. Nhu cầu đối với một chương trình xây dựng năng lực được cấu trúc phù hợp, có tính tiếp nối và liên tục cao là hết sức to lớn, và đã được đáp ứng phần nào nhờ Hỗ trợ kỹ thuật TA8034: Hỗ trợ Cải thiện Hiệu quả Danh mục và Hiệu quả Viện trợ đang được triển khai.

Thứ hai, một quy định mới cho phép triển khai các hành động trước để bảo đảm tính sẵn sàng thực thi dự án vẫn còn chưa được các EA hiểu rõ, và ở một mức độ nhất định còn có sự phản kháng do tính chất không sẵn sàng thay đổi của thể chế. Nghị định 38 về Quản lý và sử dụng ODA và vốn vay ưu đãi từ các nhà tài trợ (tháng 4/2013) và Thông tư số 01 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thực thi Nghị định 38 (tháng 1/2014) đã chính thức cho phép triển khai hành động trước. Tuy nhiên, chưa có hướng dẫn rõ ràng về các mốc thời gian cụ thể để đạt được tác động mong muốn của hành động trước. Do vậy, cần nâng cao nhận thức cho các cán bộ lãnh đạo của EA để đạt được sự đồng thuận về những mốc thời gian cụ thể của từng hành động trước, và cung cấp hỗ trợ kỹ thuật toàn diện cho các PMU nhằm chuẩn bị và thực thi các hành động trước. Những hoạt động này là tối cần thiết để biến hành động trước trở thành một thông lệ trong danh mục ở Việt Nam.

Thứ ba, việc theo dõi và giám sát ODA của Chính phủ đã thay đổi trong bối cảnh cơ cấu mới về nguồn vốn ODA ở Việt Nam. Do kết quả của chính sách phân cấp và sự gia tăng tỷ lệ của một số lĩnh vực trong tổng vốn ODA, vai trò của các bộ ngành chức năng trong việc quản lý danh mục vay đang tăng lên. Năm 2013, một Ban Chỉ đạo quốc gia (NSC) về ODA đã được thành lập, với người đứng đầu là một Phó Thủ tướng chính phủ và thành viên là thứ trưởng của tất cả các bộ. Ban Chỉ đạo quốc gia về ODA muốn tổ chức các đợt đánh giá danh mục định kỳ với các đối tác phát triển. Các đợt đánh giá danh mục theo lĩnh vực mà Cơ quan Đại diện thường trú tại Việt Nam (VRM) của ADB khởi xướng vào năm 2013 đã rất hiệu quả trong việc giải quyết các vấn đề thuộc danh mục ngành, do hoạt động đánh giá được dựa trên các cuộc thảo luận trọng tâm hơn và có sự chủ trì của Thứ trưởng các bộ ngành chức năng, những người có thẩm quyền quyết định. Điều quan trọng là phải thể chế hóa những cơ chế quản lý danh mục hiệu quả này và hỗ trợ các đối tác liên quan thuộc chính phủ triển khai những kết quả đánh giá.

Gần đây, việc cung cấp vốn đối ứng không đầy đủ và kịp thời đã dẫn tới những chậm trễ nghiêm trọng tại một số dự án do ADB tài trợ. Chính sách của chính phủ là dành ưu tiên cho các dự án ODA. Tuy nhiên, nguồn vốn đối ứng được phân bổ dưới dạng khoản trọn gói cho từng bộ ngành và tỉnh, sau đó các đơn vị này có quyền phân bổ tùy ý cho dự án bất kỳ thuộc

---

trách nhiệm của mình. Do khoản phân bổ trọn gói vào đầu năm luôn nhỏ hơn số tiền yêu cầu, nên rất nhiều dự án phải đối mặt với tình trạng phân bổ vốn đối ứng không đủ hoặc chậm trễ. Trong khi vấn đề rộng hơn của việc thiếu vốn đối ứng chỉ có thể được giải quyết bằng các biện pháp nhằm cải thiện tình hình ngân sách nhà nước và ưu tiên đầu tư công có hiệu quả hơn, song một cơ chế phân bổ minh bạch hơn sẽ có thể giúp các dự án hiện đang triển khai được lập kế hoạch hoạt động tốt hơn và tạo điều kiện cho sự can thiệp kịp thời của ADB, khi cần thiết.

Năm 2011, ADB đã cung cấp cho Việt Nam khoản viện trợ kỹ thuật TA8034-VIE: Hỗ trợ cải thiện Hiệu quả Danh mục và Hiệu quả Viện trợ. Một đầu ra rất thành công của TA8034 là việc thể chế hóa các hành động trước trong Nghị định 38 năm 2013, tạo cơ sở pháp lý cho các dự án ODA trong tương lai để triển khai hoạt động trao đổi trước nhằm giảm sự chậm trễ trong khởi động dự án. Với sự hỗ trợ của TA8034, lần đầu tiên việc tập huấn cho các cán bộ của EA/PMU ở các dự án do ADB tài trợ đã được tiến hành theo cách thức có tổ chức hơn, thông qua một Lịch tập huấn hằng năm và vươn tới phạm vi các tỉnh. Đã có khoảng 1.800 cán bộ PMU và EA ở cấp trung ương và địa phương được tập huấn theo Lịch tập huấn năm 2013 và 2014, góp phần vào sự cải thiện đáng kể trong tỷ lệ giải ngân của năm 2013 và nửa đầu năm 2014. TA8034 đã kết thúc vào tháng 11/2014. Cần có thêm sự hỗ trợ để giúp triển khai hành động trước trong các dự án của ADB, cũng như tiếp nối các chương trình đào tạo để thỏa mãn những nhu cầu đào tạo chưa được TA8034 đáp ứng.

---

Tác động	Chính phủ Việt Nam quản lý viện trợ hiệu quả hơn
----------	--------------------------------------------------

---

## Kết quả Dự án

Mô tả kết quả Dự án Cải thiện hiệu quả danh mục của ADB tại Việt Nam

---

Tiến triển đạt tới kết quả	Chương trình đào tạo 2015 đã tăng cường năng lực cho các PMU, PPMU và cán bộ nhà nước ở cấp tỉnh và cấp huyện.
----------------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------

---

## Tiến độ thực hiện

---

Mô tả các đầu ra của Dự án	1. Nâng cao năng lực thực thi và giám sát dự án 2. Cải thiện tính sẵn sàng thực thi dự án
----------------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------

---

3. Tăng cường sự điều phối giữa các đối tác phát triển của Chính phủ trong quản lý danh mục

4. Hỗ trợ cải cách thể chế để quản lý ODA hiệu quả

Hiện trạng tiến độ thực hiện (các đầu ra, hoạt động, và vấn đề) TA có hiệu lực ngày 27/2/2015.

Ba tư vấn gồm Chuyên gia Quản lý danh mục và Thực hiện Dự án và hai cán bộ hỗ trợ hành chính/phiên dịch đã được tuyển dụng và huy động. TA đã triển khai thành công Chương trình đào tạo năm 2015 với 12 hội thảo tập huấn tập trung vào kế hoạch thực hiện dự án chi tiết, tuân thủ các chính sách bảo trợ và xã hội, đấu thầu, giải ngân và kiểm toán để nâng cao năng lực cho các PMU, PPMU và cán bộ nhà nước ở cấp tỉnh và cấp huyện.

Chương trình đào tạo năm 2016 đã được xây dựng và đang được triển khai.

Vị trí địa lý

## Tóm tắt các khía cạnh môi trường và xã hội

Các khía cạnh môi trường

Tái định cư bắt buộc

Dân tộc bản địa

## Tham vấn, tham gia và truyền thông với các bên hữu quan

Trong giai đoạn thiết kế dự án Phạm vi của hỗ trợ kỹ thuật đã được thảo luận với MPI để bảo đảm vai trò sở hữu của Chính phủ. Dự thảo Tài liệu ý tưởng dự án đã được gửi tới MPI để góp ý.

Trong giai đoạn thực hiện dự án Bộ Kế hoạch và Đầu tư (MPI) là Cơ quan chủ quản của TA. Một Ban quản lý dự án (PMU) được thành lập trực thuộc Vụ Kinh tế đối ngoại (FERD) để quản lý dự án

các hoạt động thường nhật của TA. PMU sẽ được hỗ trợ bởi một nhóm các chuyên gia trong nước và quốc tế.

---

### Cơ hội kinh doanh

Dịch vụ Tuyển dụng tư vấn cá nhân, bao gồm các tư vấn quốc tế (4 tháng-người), tư vấn trong nước (34 tháng-người) và Cán bộ hành chính/Phiên dịch (60 tháng -người).

---

Mua sắm Hoạt động mua sắm, nếu có, sẽ được tiến hành theo Hướng dẫn về Mua sắm của ADB (2013, sửa đổi tại từng thời điểm).

Phương thức chào hàng cạnh tranh sẽ được áp dụng với ít nhất là ba Báo giá cho các hoạt động hội thảo/chuyên đề/tập huấn.

---

### Nhân sự chịu trách nhiệm

Cán bộ phụ trách của ADB	Đỗ Nhật Hoàng
--------------------------	---------------

---

Vụ phụ trách Dự án của ADB	Vụ Đông Nam Á
----------------------------	---------------

---

Ban phụ trách Dự án của ADB	Cơ quan đại diện thường trú tại Việt Nam
-----------------------------	------------------------------------------

---

Cơ quan chủ quản Dự án	<b>Bộ Kế hoạch và Đầu tư</b> 6B Hoàng Diệu, Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam
------------------------	--------------------------------------------------------------------------

---

### Lịch trình Dự án

Ngày thông qua Đề cương dự án	20 tháng 8 năm 2014
-------------------------------	---------------------

---

Đoàn công tác thẩm định Dự án	28 tháng 8 năm 2014 tới 28 tháng 8 năm 2014
-------------------------------	---------------------------------------------

---

Hợp thẩm định	-
---------------	---

---



Ngày phê duyệt

12 tháng 12 năm 2014

Đoàn đánh giá Dự án gần nhất

-

Ngày cập nhật Bảng dữ liệu Dự án gần nhất 28 tháng 3 năm 2017

TA 8806-VIE

### Các mốc chính

Ngày phê duyệt	Ngày ký kết	Ngày hiệu lực	Ngày đóng dự án		
			Ban đầu	Sửa đổi	Thực tế
12/12/2014	27/02/2015	27/02/2015	31/12/2017	-	-

### Kế hoạch tài chính/Sử dụng vốn HTKT

### Lũy kế giải ngân

ADB	Đồng tài trợ	Vốn đối ứng				Tổng cộng	Ngày	Số tiền
		Chính phủ	Người hưởng lợi	Nhà tài trợ dự án	Khác			
1.200.000,00	0,00	146.000,00	0,00	0,00	0,00	1.346.000,00	12/12/2014	393.847,79

Bảng dữ liệu Dự án (PDS) bao gồm thông tin tóm tắt về một dự án hoặc chương trình cụ thể: Do Bảng dữ liệu Dự án mô tả các hoạt động đang diễn ra, nên một số thông tin có thể chưa được đưa vào trong bản đầu tiên; chúng sẽ được bổ sung khi có dữ liệu. Thông tin về các dự án đề xuất chỉ là dự kiến.

Các thông tin mà ADB cung cấp trong Bảng dữ liệu Dự án (PDS) này chỉ đơn thuần là nguồn tham khảo cho người dùng và không có bất kỳ bảo đảm nào. Mặc dù ADB cố gắng cung cấp nội dung có chất lượng cao, song các thông tin được đưa ra “như hiện thời” mà không có bất kỳ bảo đảm nào, dù được thể hiện hay ngụ ý, bao gồm - nhưng không hạn chế trong - các bảo đảm về tính khả dụng, tính phù hợp với một mục đích cụ thể, và không vi phạm. ADB đặc biệt không đưa ra bất kỳ bảo đảm hoặc cam đoan nào liên quan tới tính chính xác hoặc đầy đủ của các thông tin này.